

Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ

Ngã Bảy, ngày 01 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 134/2022/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Ông Lê Thành N**, sinh năm 1988;

Trú tại: ấp 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;

Bị đơn: **Bà Trần Kim V**, sinh năm 1979;

Trú tại: Khu vực L, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Lê Thành N và bị đơn bà Trần Kim V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thành N và bà Trần Kim V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Trần Kim V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên là Lê Trần Hoàng A (nam), sinh ngày 08/01/2012 và Lê Hoàng B (nam), sinh ngày 09/01/2016, cho đến khi cháu A và cháu B đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông N không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn ông Lê Thành N tự nguyện cấp dưỡng nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Trần Hoàng A (nam), sinh ngày 08/01/2012 và Lê Hoàng B

(nam), sinh ngày 09/01/2016, mức cấp dưỡng hàng tháng là 1.000.000 đồng/tháng/01 con chung, thời gian cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu A và cháu B đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn ông Lê Thành N tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008830 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Nguyên đơn ông Lê Thành N được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn ông Lê Thành N tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND. TP N;
- Chi cục THA DS TP N;
- UBNDP. H;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Cương